

Số: 04/2024/BC-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm khó khăn khi kinh tế thế giới vẫn tăng trưởng chậm, lạm phát cao, thương mại toàn cầu sụt giảm, giá cả hàng hóa cơ bản biến động mạnh, xung đột địa chính trị, chính sách an ninh lương thực thắt chặt. Trong nước, nền kinh tế chịu tác động tiêu cực từ quốc tế song song với những vấn đề nội tại. Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội cũng đã có những xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô được giữ ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra. GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2023 tăng 3,25% - thấp hơn mục tiêu 4,5% đã đề ra. Để ứng phó với những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, bám sát các chỉ đạo của Quốc hội và Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã chủ động bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ để kịp thời điều chỉnh chính sách, ban hành và triển khai thực hiện đồng bộ, tối ưu các công cụ, giải pháp điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) và hoạt động ngân hàng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi, tăng trưởng kinh tế và đảm bảo sự phát triển an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD).

Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã xuyên suốt chỉ đạo Ban lãnh đạo xây dựng, triển khai kế hoạch kinh doanh phù hợp, quản trị hoạt động hiệu quả, kiểm soát anh hưởng tiêu cực từ thị trường, nhưng vẫn tích cực tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới, giúp đảm bảo cơ bản hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) nhiệm kỳ 2023 – 2028 giao phó.

→ Một số kết quả hoạt động chính của HĐQT trong năm 2023 như sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chỉ tiêu ĐHĐCD giao	+/- so với cuối năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch	Đơn vị tính: ty đồng, %
1	Tổng tài sản	328.634	356.634	350.000	28.000	101,90%	
2	Vốn điều lệ	15.818	22.016	22.016	6.199	100,00%	
3	Tổng huy động	289.051	316.518	306.960	27.467	103,11%	
3.1	Tiền gửi khách hàng & Phát hành GTCG	215.390	232.478	231.994	17.088	100,21%	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chỉ tiêu ĐHĐCD giao	+/- so với cuối năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	73.496	83.966	74.966	10.470	112,01%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	165	74	-	(91)	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	182.843	217.556	215.755	34.713	100,83%
4.1	Cho vay khách hàng	161.175	205.355		44.180	
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	21.668	12.201		(9.468)	
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay (1)	0,91%	1,52%	<2,2%	0,61%	
6	Lợi nhuận trước thuế	7.828	5.589	8.700	(2.239)	64,24%
7	CAR	12,60%	12,39%	>10%	-0,21%	
8	ROE	21,51%	13,74%	20,63%	-7,77%	66,59%

Ghi chú: (1) Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN

- **Tổng tài sản:** Đến thời điểm 31/12/2023 là 356,6 nghìn tỷ đồng, tăng 28 nghìn tỷ đồng (+8,50%) so với cuối năm 2022, đạt 101,9% kế hoạch.

- **Vốn điều lệ:** Tăng từ 15.818 tỷ đồng lên 22.016 tỷ đồng, hoàn thành theo Phương án tăng vốn đã được DHĐCD thường niên năm 2023 phê duyệt.

- **Tổng huy động:** Đến thời điểm 31/12/2023 là 316,5 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 27 nghìn ty đồng (+9,50%) so với cuối năm 2022, đạt 103,11% kế hoạch.

- **Hoạt động tín dụng, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp** tăng trưởng tốt, đảm bảo mức tăng trưởng tín dụng được NHNN giao, với tổng dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT đạt gần 217,6 nghìn ty đồng (+18,98% so với cuối năm 2022).

- **Tỷ lệ nợ xấu cho vay** tại thời điểm 31/12/2023 là 1,52%, hoàn thành kế hoạch ĐHĐCD giao.

- Hoàn thành việc **góp vốn mua cổ phần để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ**. Ngày 22/11/2023, NHNN đã chấp thuận cho TPBank góp vốn, mua cổ phần để mua lại Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát (VFC) với số tiền tối đa 125 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 3/2024, TPBank đã hoàn thiện thủ tục để sở hữu 99% vốn tại VFC và hoàn thành việc góp vốn, mua cổ phần VFC trong thời hạn quy định của NHNN.

- Riêng chỉ tiêu **lợi nhuận trước thuế** và **ROE** thấp hơn so với kế hoạch. Điều này là do năm 2023 điều kiện kinh tế vĩ mô có nhiều yếu tố không thuận lợi. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay trên toàn hệ thống điều chỉnh giảm dần qua các quý trong khi nhiều ngành nghề kinh doanh sụt giảm hoạt động nên sức hấp thụ vốn của nền kinh tế còn hạn chế. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm sụt giảm do khủng hoảng của ngành và việc siết chặt của các cơ quan quản lý trong lĩnh vực bán bảo hiểm nhân thọ. Tăng trưởng tín dụng mới gặp khó khăn do tác động của tình hình kinh tế và chính sách của cơ quan quản lý. Nợ xấu, nợ quá hạn có xu hướng

tăng nhanh làm gia tăng việc trích lập dự phòng. Trong năm 2023, lợi nhuận trước dự phòng rủi ro tín dụng đạt 9.530 tỷ đồng. Ngân hàng đã trích lập 3.946 tỷ đồng dự phòng rủi ro (trong đó dự phòng chung 318 tỷ đồng, dự phòng cụ thể 3.628 tỷ đồng), thực hiện sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng số tiền 3.014 tỷ đồng. Điều này cho thấy Ngân hàng đã chủ động sử dụng nguồn lực nhằm bao phủ nợ xấu, giảm áp lực dự phòng cho các năm tới cũng như giảm tác động tiêu cực nợ xấu trong tương lai. Bên cạnh đó, năm 2023, Ngân hàng đã thực hiện việc giảm lãi cho khách hàng hiện hữu số tiền là 1.954 tỷ đồng.

2. Hoạt động của các thành viên HĐQT và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

2.1. Hoạt động của các thành viên HĐQT:

- HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 được bầu bởi ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 26/04/2023, bao gồm 6 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. HĐQT đã ban hành Nghị quyết để bầu các chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch và các thành viên, đảm bảo tuân thủ đúng quy định về số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT theo Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung) và Điều lệ của TPBank. HĐQT cũng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT (bao gồm cả việc cử các Thành viên HĐQT tham gia các Ủy ban trực thuộc HĐQT).

- Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định nội bộ của TPBank và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT. Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ, tích cực vào các cuộc họp HĐQT, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với các quyết định của mình. Trong năm 2023, HĐQT đã thống nhất thông qua 74 Nghị quyết để xem xét, quyết định các nội dung như: Phê duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung, thay thế một số văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT; phê duyệt chủ trương phát triển mạng lưới TPBank năm 2023; Chỉ đạo Tổng Giám đốc (TGD), Ban Điều hành (BDH) thực hiện các thủ tục xin cấp phép theo quy định của pháp luật, NHNN; Quyết định, thông qua các khoản cấp tín dụng/hợp đồng giữa TPBank với khách hàng/đối tác thuộc thẩm quyền của HĐQT...

- Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định nội bộ của TPBank và phân công của Chủ tịch HĐQT trên nguyên tắc cẩn trọng, độc lập, khách quan, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và TPBank.

2.2. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Hoạt động của HĐQT TPBank đã được tổ chức, triển khai tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền. HĐQT đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN để chỉ đạo Ngân hàng ứng phó linh hoạt trước diễn biến phức tạp của thị trường, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung tăng trưởng tín dụng, kiểm soát rủi ro, giam lãi suất huy động, cho vay để hỗ trợ người dân và các doanh



nghiệp, góp phần phát triển kinh tế đất nước. Hoạt động kinh doanh của TPBank tiếp tục phát triển ổn định, nâng cao vị thế trong nước và quốc tế, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu ĐHĐCD đã thông qua. (*Nội dung chi tiết theo Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập đính kèm*).

3. Đánh giá kết quả thực hiện công tác chỉ đạo chiến lược, giám sát cấp cao của HĐQT:

3.1. Công tác chỉ đạo chiến lược:

- Chỉ đạo xây dựng, ban hành và triển khai “Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023 -2028 và tầm nhìn đến 2035”, kịp thời chỉ đạo điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh phù hợp với diễn biến vĩ mô, thị trường và tình hình thực tế tại Ngân hàng.
- Chỉ đạo xây dựng và thông qua “Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” theo chủ trương của Chính phủ, hướng dẫn của NHNN. Đến nay, NHNN đã xác nhận nội dung Phương án và giao TPBank chịu trách nhiệm chủ động triển khai, thực hiện, báo cáo kết quả theo quy định của NHNN.
- Chỉ đạo triển khai các giải pháp để giữ vững vị thế Ngân hàng số số 1 trên thị trường. Đến nay, Ngân hàng số sáng tạo TPBank trở thành hình mẫu dẫn dắt xu hướng thị trường.
- Tiếp tục phối hợp với NHNN trong việc tái cơ cấu Công ty Tài chính Cổ phần Handico (HAFIC) theo Phương án phục hồi với sự hỗ trợ của TPBank.
- Tiếp tục mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch theo quy định của NHNN; điều chỉnh hệ thống VTM hiện tại cho phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng. Với việc sử dụng công nghệ giám sát tập trung, tiết kiệm nhân lực, tiết kiệm chi phí vận hành đối với hệ thống VTM, năm 2023 Ngân hàng đã tiết kiệm chi phí cho công tác vận hành hệ thống này (khoảng 34 tỷ đồng/năm) được tiết kiệm cho công tác vận hành, trong đó 20 tỷ đồng/năm được tiết kiệm cho công tác bảo vệ đối với hệ thống VTM).
- Kiện toàn tổ chức và hoạt động của các Khối, Trung tâm tại Hội sở, phù hợp với tình hình thực tế: Thành lập Khối Xử lý và thu hồi nợ (DR), Khối Giám sát tín dụng và phân luồng xử lý nợ (CM) nhằm đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, công tác giám sát, xử lý nợ; Thành lập Trung tâm (ALM) thuộc Khối FA để nâng cao khả năng phân tích dự báo và quản lý nguồn vốn; cơ cấu lại các Trung tâm Bán cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tiễn, đảm bao hiệu quả đầu tư và kiểm soát chi phí nhân viên, tăng năng suất lao động.
- Luôn duy trì chi trả cổ tức bằng cổ phiếu ở mức cao, đặc biệt năm 2023 đã chi trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 25% để tri ân những cổ đông luôn tin tưởng, đồng hành cùng Ngân hàng.

3.2. Thực hiện chức năng giám sát cấp cao:

- Thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Với tư cách là thành viên của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT cũng đã tham gia các cuộc họp định kỳ/đột xuất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng Ủy ban, cũng như thực hiện vai trò quản trị, giám sát cấp cao đối với hoạt động của các Hội đồng trực thuộc TGĐ như Hội đồng Rủi ro, Hội đồng ALCO, Hội đồng Quản lý vốn, Hội đồng Tín dụng và đầu tư cấp cao. (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BĐH được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng. Định kỳ hàng tháng Ngân hàng tổ chức họp giao ban toàn hàng với sự chủ trì của Chủ tịch HĐQT và sự tham gia của các thành viên HĐQT tại Việt Nam (trừ thành viên HĐQT là người nước ngoài), Trưởng Ban Kiểm soát, TGĐ và các thành viên BĐH. Tại cuộc họp này, Chủ tịch HĐQT đã lắng nghe ý kiến của các thành viên tham dự họp, chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh và đưa ra định hướng kịp thời. Trên cơ sở đó, năm 2023 BĐH đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank trong việc quản lý, điều hành và đạt kết quả tốt trên các phương diện. Ngoài ra, vào thời điểm cuối năm 2023, Chủ tịch HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp với 17 Khối/Trung tâm tại Hội sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của các cán bộ quản lý từ cấp phòng đến cấp Khối, Trung tâm, giải đáp tại chỗ các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị, đề ra các nhiệm vụ mang tính chiến lược, giải quyết đồng bộ, tông thể các khía cạnh, đồng thời giao nhiệm vụ cho các đơn vị trong năm tới.

- Bên cạnh đó, trong năm 2023, HĐQT cũng tăng cường phối hợp/hỗ trợ BKS trong việc trao đổi thông tin về giám sát cấp cao, ủng hộ kiện toàn mô hình tổ chức nhân sự Kiểm toán nội bộ (IA), tạo môi trường kiểm soát lành mạnh trên cả 3 tuyến phòng thủ nhằm bảo vệ TPBank phát triển an toàn đúng định hướng.

4. Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT:

HĐQT được hưởng thù lao và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Thù lao của các thành viên HĐQT được trả theo vị trí, chức danh công việc gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2023, thù lao thực tế của HĐQT đảm bảo theo phê duyệt của ĐHĐCĐ (*Nội dung chi tiết theo Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2023 và kế hoạch ngân sách năm 2024 của HĐQT*).

5. Báo cáo về giao dịch giữa TPBank với các bên liên quan:

Các hợp đồng, giao dịch giữa TPBank với các bên liên quan trong năm 2023 đều được phê duyệt theo đúng thẩm quyền, đảm bảo quy định của pháp luật. Bao gồm: giao dịch cấp tín dụng cho người có liên quan của cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BĐH, thành viên BKS; các giao dịch khác không phải nghiệp vụ tín dụng phục vụ cho hoạt động vận hành chung, kinh doanh thường xuyên của Ngân hàng (*Chi tiết được công bố trên trang web TPBank và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023*).

6. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

Trên cơ sở ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Điều lệ TPBank, HĐQT đã phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và một số hoạt động khác theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2021 (đã được sửa đổi, bổ sung) của NHNN, gồm 04 công ty: Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH PwC Việt Nam. Đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn cho năm tài chính 2024 là Công ty TNHH KPMG.

MỘT SỐ KẾT QUẢ NÓI BẬT TRONG NĂM 2023:

- Trong năm 2023 TPBank tiếp tục tăng trưởng mạnh cơ sở khách hàng, vượt mốc 12 triệu khách hàng. Đây là nền tảng, dấu mốc giúp cho CASA của khách hàng cá nhân tăng lên mốc 16 ngàn tỷ đồng. Số lượng và giá trị giao dịch trên kênh số trong năm 2023 cũng cao gấp đôi năm trước, giá trị giao dịch tăng 50% cho thấy sự linh hoạt và tích cực trong chiến lược kinh doanh của TPBank để chiếm trọn sự tin yêu của khách hàng.

- Dư nợ tín dụng cuối năm 2023 vượt 217.000 tỷ đồng, tăng trưởng 18.98% so với năm 2022. là bước đà quan trọng cho sự bứt phá trong năm 2024 khi thị trường ổn định trở lại và thuận lợi hơn.

- Trong năm 2023, TPBank tiếp tục là Ngân hàng tài chính vững mạnh nhất Việt Nam, top 200 Châu Á Thái Bình Dương trong danh sách của The Asian Banker. TPBank cũng chứng minh sức mạnh và vị thế của mình trong thị trường ngân hàng Việt Nam với giá trị thương hiệu vượt qua con số 425 triệu USD, đưa ngân hàng lên vị trí Top 5 ngân hàng tư nhân có giá trị thương hiệu cao nhất Việt Nam theo đánh giá của tổ chức định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance. Đồng thời, với việc tiên phong nâng cao năng lực quản trị ESG mức độ cao, TPBank dần chuyên nghiệp theo định hướng số hóa và xanh hóa toàn diện. Thiết lập định hướng kinh doanh dành sự tập trung và cơ cấu dòng tín dụng đặc biệt để tài trợ các dự án xanh và sản phẩm vay hướng về cộng đồng.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024 được nhận định là một năm còn nhiều khó khăn với hoạt động ngân hàng khi điều kiện nền kinh tế và thị trường tài chính ngân hàng được dự đoán sẽ còn nhiều biến động. Theo đó HĐQT đặt ra các định hướng hoạt động với các nhiệm vụ cơ bản như sau:

1. Đối với công tác chỉ đạo chiến lược:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả “Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023 -2028 và tầm nhìn đến 2035”, chỉ đạo thực hiện “Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của TPBank giai đoạn 2021-2025” theo yêu cầu của NHNN.

- Giữ vững vị thế Ngân hàng số số 1 trên thị trường, duy trì hình mẫu dẫn dắt xu hướng thị trường, thực hiện số hóa chuyên sâu, tập trung vào việc ứng dụng hiệu quả công nghệ mới hướng tới Data driven.

- Tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu Công ty tài chính cổ phần Handico (Hafic) để TPBank có công ty con hoạt động trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng.

- Rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy trên toàn hệ thống; đề xuất kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2024 theo quy định của NHNN; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng; kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Hoàn thiện rà soát, đánh giá tác động của Luật Các TCTD 2024 mới và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để điều chỉnh, cập nhật hệ thống văn bản nội bộ, quản trị - điều hành, hoạt động của TPBank nhằm phù hợp, đồng bộ với các quy định, yêu cầu mới.

2. Đối với hoạt động kinh doanh:

Chỉ đạo BĐH chú trọng tăng trưởng mạnh cơ sở khách hàng, phấn đấu đạt mốc 15 triệu khách hàng trong năm 2024; khai thác tối ưu khách hàng hiện hữu, cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng; tăng cường các hoạt động phi tín dụng trong đó tập trung thúc đẩy sản phẩm phí, kinh doanh ngoại tệ, bảo lãnh, nguồn vốn CASA; chú trọng quản lý chất lượng danh mục tín dụng, giám sát thu hồi xử lý nợ xấu nhằm giảm thiểu rủi ro thất thoát; tập trung tăng trưởng tín dụng, giảm lãi suất huy động, cho vay để hỗ trợ người dân và các doanh nghiệp, quản lý tốt bảng cân đối, hài hòa giữa các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo lợi nhuận tối ưu.

→ Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Đơn vị tính: tỷ đồng, %	
			Kế hoạch 2024	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	356.634	390.000	109,36%
2	Tổng huy động	316.518	327.000	103,31%
3	Dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp	217.556	251.821	115,75%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN	1,52%	<2,5%	-
5	Lợi nhuận trước thuế Ngân hàng riêng lẻ	5.589	7.500	134,19%

Như vậy, với kế hoạch đã đề ra, năm 2024, TPBank sẽ đạt quy mô Tổng tài sản là 390 nghìn tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế (riêng lẻ) là 7.500 tỷ đồng; Tỷ lệ nợ xấu trong tầm kiểm soát, phù hợp với mục tiêu, định hướng của NHNN.

Kính thưa Quý vị,

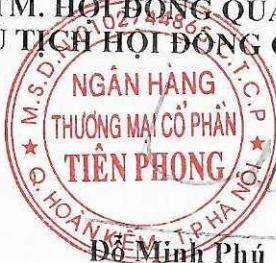
Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động cho năm 2024 của HĐQT. Trong thời gian tới, HĐQT sẽ tiếp tục phát huy vai trò của mình nhằm đưa hoạt động của TPBank phát triển theo hướng hiệu quả, minh bạch, đảm bảo sự phát triển bền vững của Ngân hàng.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/c);
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHỤ LỤC: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

* **Ủy ban Quản trị cấp cao (Ủy ban EXCO):** Trong năm 2023, EXCO đã tham mưu cho HĐQT triển khai kế hoạch hoạt động của HĐQT, giám sát cấp cao và kịp thời định hướng cho TGD, BĐH đưa ra các quyết sách đúng đắn, các giải pháp thiết thực, hiệu quả để hoạch định, ban hành kế hoạch kinh doanh hợp lý, giải pháp điều hành linh hoạt, kiểm soát nâng cao chất lượng tài sản và đảm bảo an toàn cho cả hệ thống.

* **Ủy ban Nhân sự (UBNS):** Trong năm 2023, UBNS đã tham mưu cho HDQT kiêm soát chặt định biên, đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn nhân lực và thúc đẩy tăng năng suất lao động, duy trì năng suất lao động bình quân hơn 1 tỷ đồng/CBNV/năm. Tính tới 31/12/2023, tổng số CBNV toàn hàng là 7.939 người; Tăng cường phát triển cán bộ từ nguồn nội bộ, tạo cơ hội thăng tiến cho cán bộ nhân viên; Cắt giảm nhân sự yếu kém, không đạt năng suất, thi hành kỷ luật nghiêm khắc với các CBNV có vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp; Triển khai chương trình cá nhân hóa lộ trình đào tạo và phát triển cho CBNV.

* **Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR):** Tham mưu cho HĐQT phê duyệt các đề xuất liên quan đến công tác quản lý rủi ro thuộc thẩm quyền của HĐQT; Giám sát chặt chẽ rủi ro công nghệ thông tin, rủi ro không gian mạng, rủi ro kỹ thuật số, rủi ro gian lận để đảm bảo mục tiêu phát triển ngân hàng số một cách bền vững và an toàn; Cho ý kiến đối với đề xuất về các phương án kinh doanh, các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, phương án xử lý rủi ro; Vận hành, áp dụng công cụ quản trị rủi ro tiên tiến như IFRS9 và Basel III theo phương pháp tiêu chuẩn; Tham mưu triển khai và áp dụng các tiêu chuẩn tính vốn theo Basel III dựa trên phương pháp Xếp hạng nội bộ bao gồm ca cơ bản và nâng cao (FIRB & AIRB); Tham mưu xây dựng khung và nâng cao năng lực thực thi Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG).

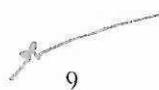
* **Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO):** Thực hiện hiệu quả công tác tham mưu cho HDQT, giám sát việc quản lý cơ cấu bảng cân đối tài sản, phù hợp với chính sách quản lý rủi ro; giám sát việc thực hiện kiểm soát hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ Ngân hàng, tổng tài sản tính theo rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng; giám sát việc xây dựng và quyết định khung lãi suất huy động và cho vay, khung giá cho các sản phẩm khác, kế hoạch huy động và sử dụng vốn, nguyên tắc FTP và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý Tài sản/Nợ phải trả của Ngân hàng.

* **Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư:** Tham mưu cho HĐQT thông qua các quyết định cấp tín dụng cho các đối tượng cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank; Phê duyệt và ban hành một số văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng, các văn bản liên quan đến tài sản bao gồm và đầu tư mua, bán giấy tờ có giá; Giám sát chặt chẽ các hoạt động phê duyệt của Hội đồng Tín dụng đầu tư cấp cao và TGĐ; Giám sát việc phê duyệt của TGĐ liên quan đến hoạt động cấp và điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt tín dụng của các cấp phê duyệt tín dụng trực thuộc TGĐ; Giám sát TGĐ và các cá nhân, đơn vị trong toàn hệ thống TPBank thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động tín dụng, đầu tư mua, bán giấy tờ có giá.



* **Ủy ban Chiến lược:** Tham mưu cho HĐQT xây dựng, ban hành và triển khai “Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023 -2028 và tầm nhìn đến 2035” và kịp thời chỉ đạo điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh phù hợp với diễn biến vĩ mô, thị trường và tình hình thực tế tại Ngân hàng; Chỉ đạo xây dựng và thông qua Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chủ trương của Chính phủ, hướng dẫn của NHNN; Chỉ đạo xây dựng phát triển ngân hàng số và giữ vững vị thế Ngân hàng số số 1 trên thị trường.




9

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Căn cứ khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, thành viên HĐQT độc lập báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) trong năm 2023 như sau:

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định nội bộ của TPBank và phân công của Chủ tịch HĐQT trên nguyên tắc cẩn trọng, độc lập, khách quan, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và TPBank, cụ thể như sau:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT tập trung và không tập trung theo quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT TPBank, đưa ra các ý kiến đóng góp/biểu quyết các nội dung được thảo luận, xin ý kiến phù hợp với quy định pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, Điều lệ và quy định nội bộ, trên tinh thần góp phần xây dựng TPBank phát triển bền vững, an toàn, hiệu quả.
- Tham gia ý kiến/ biểu quyết thông qua các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Biểu quyết thông qua các nội dung TPBank mua lại cổ phần để sở hữu công ty con hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia ý kiến/ biểu quyết phê duyệt việc ban hành các quy chế, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Biểu quyết thông qua việc cơ cấu lại mô hình tổ chức một số phòng, ban, trung tâm tại hội sở chính (HSC), đơn vị kinh doanh, phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, quy định về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị sau cơ cấu.
- Tham gia ý kiến/ biểu quyết phê duyệt Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chủ trương của Chính phủ, hướng dẫn của NHNN.
- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của HĐQT với Ban Điều hành và lãnh đạo chủ chốt của toàn hệ thống, các cuộc họp của Hội đồng quản lý Tài sản, nợ phải trả để cùng các thành viên HĐQT chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc/Giám đốc các khối triển khai KHKD năm 2023 được ĐHĐCĐ giao.



- Thực hiện nhiệm vụ là Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR), Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO): tham gia đầy đủ các cuộc họp, có ý kiến độc lập, khách quan các nội dung đưa ra thảo luận tại cuộc họp, xin ý kiến bằng văn bản.

- Tham gia ý kiến về kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 theo đề nghị của Ban Kiểm soát TPBank.

- Tham gia ý kiến về chương trình, nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

- Lập báo cáo về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT TPBank.

- Tham dự các chương trình, hoạt động của TPBank và thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch HĐQT.

2. Ý kiến đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT TPBank trong năm 2023:

2.1. Về cơ cấu tổ chức:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (26/04/2023) đã bầu 06 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. HĐQT đã họp để bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch HĐQT theo quy định.

Cơ cấu tổ chức HĐQT TPBank đảm bảo tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của các thành viên HĐQT.

2.2. Về chế độ vận hành hoạt động:

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 74 phiên họp (gồm 6 phiên họp tập trung và 68 phiên họp không tập trung qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản) để chỉ đạo, thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Các phiên họp được tổ chức theo quy định, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp. Kết thúc phiên họp HĐQT ban hành Biên bản họp/Nghị quyết, Quyết định để tổ chức triển khai thực hiện.

HĐQT đã thành lập 06 Ủy ban (gồm: Ủy ban Quản trị cấp cao - EXCO, Ủy ban Nhân sự, Ủy Ban QLRR, Ủy ban SALCO, Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư, Ủy ban Chiến lược) và Văn phòng HĐQT để tham mưu giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ. Các Ủy ban, Văn phòng HĐQT đều có quy chế tổ chức hoạt động. Trong năm 2023 các Ủy ban, Văn phòng HĐQT đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

2.3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Năm 2023, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Trước tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp khó lường, HĐQT/EXCO đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, tập trung chỉ đạo toàn hệ thống nỗ lực cố gắng, đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt để hoàn thành tốt nhất các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua. Một số kết quả trọng tâm, nổi bật như sau:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu KHKD năm 2023, ngoại trừ các chỉ tiêu liên quan đến lợi nhuận do những khó khăn chung của nền kinh tế không như kỳ vọng ban đầu, khả năng hấp thụ vốn tín dụng thấp, lãi suất cho vay giảm nhanh hơn lãi suất huy động vốn, hoạt động của doanh nghiệp khó khăn làm gia tăng nợ xấu.... Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ và phân phối lợi nhuận, việc mua lại cổ phần để sở hữu công ty con hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, NHNN trong việc giảm lãi suất huy động vốn, tiết giảm chi phí, để giảm lãi suất cho vay, đưa ra nhiều gói tín dụng với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, thúc đẩy tăng trưởng dư nợ tín dụng. Kết thúc năm 2023, TPBank đã đạt mức tăng trưởng tín dụng 18,8%, sát với chỉ tiêu được NHNN giao. Tăng cường kiểm soát, tập trung xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ nhằm tăng thêm nguồn thu cho ngân hàng.

- Tiếp tục nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ theo phương thức phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, Ngân hàng luôn duy trì đảm bảo hệ số CAR theo Basel III.

- Chỉ đạo xây dựng và thông qua Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chủ trương của Chính phủ, hướng dẫn của NHNN; Chỉ đạo xây dựng Chiến lược phát triển ngân hàng số và giữ vững vị thế Ngân hàng số số 1 trên thị trường.

- Phê duyệt việc cơ cấu lại mô hình tổ chức, thành lập mới một số đơn vị tại HSC để phù hợp với tình hình thực tế như: thành lập khối xử lý và thu hồi nợ, khối giám sát và phân luồng tín dụng, Trung tâm quản lý tài sản, nợ phải trả, cơ cấu lại khối khách hàng doanh nghiệp lớn, khối bán trực tiếp, thu hẹp hoạt động của khối FICO và tập trung xử lý nợ xấu. Ban hành quy định về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị. Chỉ đạo, thông qua việc phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch theo phê duyệt của NHNN.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản chế độ để phù hợp với quy định mới của pháp luật và thực tiễn hoạt động Ngân hàng.

- HĐQT/EXCO thực hiện chỉ đạo, giám sát đối với Tổng giám đốc và người quản lý, điều hành khác trong hoạt động kinh doanh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng với Ban điều hành, lãnh đạo các đơn vị tại HSC, Giám đốc các đơn vị kinh doanh; Thành viên HĐQT là thành viên các Ủy ban tham gia các cuộc họp của Ủy ban, các Hội đồng của Tổng giám đốc theo định kỳ hoặc đột xuất; EXCO, thành viên HĐQT theo phân công của Chủ tịch HĐQT, quy chế tổ chức hoạt động tham gia họp với Ban điều hành, các khối tại HSC để chỉ đạo, giám sát một số nhiệm vụ quan trọng cụ thể. Ngoài ra, HĐQT thực hiện giám sát qua việc xem xét các báo cáo của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ để chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ. Các Ủy ban, Văn phòng HĐQT tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện giám sát hoạt động Ngân hàng tuân thủ quy định, triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

Kết luận: Trong năm 2023, hoạt động của HĐQT TPBank đã được tổ chức, triển khai tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền. HĐQT đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN để chỉ đạo Ngân hàng ứng phó linh hoạt trước diễn biến phức tạp của thị trường, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung tăng trưởng tín dụng, kiểm soát rủi ro, giảm lãi suất huy động, cho vay để hỗ trợ người dân và các doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế đất nước. Hoạt động kinh doanh của TPBank tiếp tục phát triển ổn định, nâng cao vị thế trong nước và quốc tế, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu ĐHĐCĐ đã thông qua.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Võ Bích Hà

Số: 06/2024/BC-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2024 CỦA HĐQT**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

Liên quan đến tình hình sử dụng ngân sách năm 2023 và Kế hoạch sử dụng ngân sách năm 2024 của HĐQT, Chủ tịch HĐQT xin được báo cáo như sau:

1. Về kết quả sử dụng Ngân sách năm 2023:

Tổng chi phí hoạt động năm 2023 của HĐQT: 26.599 triệu đồng, đạt 91.37% Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó:

- Chi thù lao: 20.806 triệu đồng, đạt 94.96% Kế hoạch;
- Chi khác: 5.110 triệu đồng, đạt 121.67% Kế hoạch;
- Chi tư vấn: 683 triệu đồng, đạt 22.77% Kế hoạch.

Về cơ bản, HĐQT tuân thủ kỷ luật ngân sách do ĐHĐCD phê duyệt và sử dụng chi phí hiệu quả, tiết kiệm theo chính sách của Ngân hàng.

Một số hoạt động tư vấn liên quan đến tư vấn tài chính chiến lược, mua bán sáp nhập, đầu tư vào công ty con năm 2022 – 2023 chưa được thực hiện do ảnh hưởng yếu tố thị trường.

2. Về Kế hoạch Ngân sách năm 2024:

2.1. Ngân sách hoạt động của HĐQT:

Ngân sách năm 2024 của HĐQT dự trù là 30.432 triệu đồng (*Ba mươi tỷ, bốn trăm ba mươi hai triệu đồng*), chi tiết như sau:

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Dự trù ngân sách năm 2024	So sánh	
				Số	%
1	Chi thù lao	20.806	21.600	794	103,82%
2	Chi tư vấn	683	2.700	2.017	395,31%
3	Chi phí hoạt động khác	5.110	6.132	1.022	120,00%
	Tổng	26.599	30.432	3.833	114,41%

Như vậy, trong năm 2024, tổng ngân sách của HĐQT có sự điều chỉnh như sau:

- Mức chi thù lao công vụ của các thành viên HĐQT **không tăng** so với năm 2023.

- Chi tiêu ván khoảng 2 tỷ để tập trung vào các hoạt động sau đây:
 - ✓ Hoạt động tư vấn mua bán sáp nhập (M&A), đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.
 - ✓ Hoạt động tư vấn xây dựng hệ thống quản trị công ty.
 - ✓ Hoạt động tư vấn triển khai đổi mới số.
 - ✓ Hoạt động marketing đầy mạnh nhận diện thương hiệu ngân hàng số hàng đầu Việt Nam.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/cáo);
- Lưu: VP.HĐQT

TM. HỘ ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 59 /2024/BC-TPB.BDH

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG & CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Ban Điều hành (BĐH) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông *Báo cáo kết quả hoạt động, các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024* của Ngân hàng TMCP Tiên Phong với các nội dung cụ thể sau:

I. Tổng quan nền kinh tế và hoạt động ngành ngân hàng năm 2023

Năm 2023 khép lại trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi với các yếu tố rủi ro gia tăng trong cả kinh tế, chính trị và xã hội, tác động mạnh trên quy mô toàn cầu.

Trong nước, NHNN Việt Nam đã điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, thận trọng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay trên toàn hệ thống được điều chỉnh giảm dần qua các quý, tuy nhiên trong bối cảnh nhiều ngành nghề kinh doanh sụt giảm hoạt động nên sức hấp thụ vốn của nền kinh tế còn hạn chế. Cùng với đó, nợ xấu, nợ quá hạn có xu hướng tăng nhanh dù đã có thông tư cho phép giãn nợ, cơ cấu nợ trong năm 2023. Cầu tín dụng khá yếu, mặc dù cả năm tăng trưởng tín dụng đạt 13,71% nhưng chưa thực chất, lãi suất liên tục giảm thấp. Các yếu tố trên gây ảnh hưởng không nhỏ tới khả năng sinh lời năm 2023 của các Ngân hàng.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương cùng với đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của người dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô của nền kinh tế. Tổng sản phẩm trong nước tính chung cả năm 2023 GDP ước tính tăng 5,05%.

II. Kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2023

1. Kết quả hoạt động nổi bật của Ngân hàng:

Năm 2023, Ngân hàng ghi nhận 10 dấu ấn nổi bật sau:

➤ *Vượt mốc 12 triệu khách hàng, TPBank tiếp tục tăng trưởng mạnh cơ sở khách hàng*

Năm 2023, TPBank có 3,5 triệu tài khoản mới được mở, nâng tổng số khách hàng phục vụ vượt mốc 12 triệu. Chỉ trong vòng 3 năm, với chiến lược ngân hàng số đi đầu và toàn diện, TPBank đã thu hút thêm hơn 8,6 triệu khách hàng, gấp đôi tổng số lượng khách hàng của cả 12 năm trước đó, đây là nhân tố chính giúp cho CASA của khách hàng cá nhân tăng lên mốc 16 ngàn tỷ đồng.

➤ *1 tỷ USD giá trị chi tiêu qua thẻ TPBank VISA, tăng trưởng doanh số thẻ Top đầu thị trường:*

TPBank chứng minh sức mạnh trong lĩnh vực thanh toán, với giao dịch chi tiêu qua thẻ TPBank VISA vượt mốc 1 tỷ USD, đưa ngân hàng lên vị trí top 3 về tăng trưởng doanh số giao dịch thẻ. Đặc biệt, tăng trưởng ấn tượng nhất đến từ doanh số giao dịch thẻ VISA Signature, đưa TPBank lên vị thế đầu ngành.

➤ *Dư nợ tín dụng vượt 217.000 tỷ đồng, tăng trưởng 18,8% so với 2022, vượt xa so với tăng trưởng bình quân toàn ngành nhờ đột phá phương thức cho vay, ứng dụng công nghệ hỗ trợ khách hàng trên mọi phân khúc:*

TPBank kết hợp công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) và mô hình ngôn ngữ GPT trong hệ thống xếp loại, đánh giá khách hàng và cấp hạn mức khoản vay, giúp tăng cường sự chính xác và hiệu quả trong quá trình đánh giá rủi ro và giảm thời gian xử lý, mang lại trải nghiệm vay nhanh chóng và thuận tiện cho khách hàng. Trong năm 2023 tín dụng TPBank tăng 18,8% vượt mức bình quân ngành, đưa tổng dư nợ tín dụng vượt 217.000 tỷ đồng.

➤ *Ngân hàng tài chính vững mạnh nhất Việt Nam năm thứ hai liên tiếp, top 200 Châu Á Thái Bình Dương :*

TPBank năm thứ hai liên tiếp giữ vị trí đứng đầu Việt Nam trong danh sách "Ngân hàng vững mạnh nhất châu Á Thái Bình Dương" của The Asian Banker. Cùng chuỗi thành công kéo dài suốt 10 năm, tổng tài sản của TPBank liên tục tăng trưởng vượt 350.000 tỷ đồng và vốn điều lệ hơn 22.000 tỷ đồng. Sự gia tăng vững chắc về vốn đã cung cấp nền tảng tài chính mạnh mẽ, kết hợp quản trị rủi ro chặt chẽ giữ cho tỷ lệ an toàn vốn luôn ổn định và cao hơn so với yêu cầu.

➤ *Lần đầu ra mắt dòng thẻ đa năng Flash 2in1, chinh phục khách hàng bằng thiết kế độc đáo, tính năng ấn tượng:*

Lần đầu ra mắt dòng thẻ đa năng Flash 2in1, chinh phục khách hàng bằng thiết kế độc đáo, tính năng ấn tượng TPBank đã tạo nên bước tiến đột phá khi lần đầu tiên giới thiệu dòng thẻ đa năng, kết hợp đa tính năng (thẻ ATM quốc tế, thẻ tín dụng, thanh toán di động NFC) trên cùng một chip vật lý.

➤ *Chiến dịch quảng bá thương hiệu TPBank bùng nổ chất riêng, sáng tạo và hiệu quả Top đầu ngành tài chính:*

Với thông điệp “Chọn Trải nghiệm, Trọn chất TÔI”, TPBank đã triển khai thành công chiến dịch truyền thông quy mô và độc đáo, ghi dấu ấn TPBank lên hàng Top 1 sự kiện nổi bật trên Mạng xã hội, Top 7 chiến dịch nổi bật và Top 5 thương hiệu Trendy trên các bảng xếp hạng uy tín trên mạng xã hội.

➤ *Ngân hàng số sáng tạo TPBank trở thành hình mẫu dẫn dắt xu hướng thị trường:*

Với hàng loạt tính năng độc đáo, sáng tạo đi đầu, ngân hàng số TPBank trở thành hình mẫu dẫn dắt ứng dụng ngân hàng số của thị trường. Hàng trăm dịch vụ số hóa, từ cho vay đến bảo hiểm, đã được tích hợp một cách mượt mà, kết hợp với hệ sinh thái đối tác. Ứng dụng ngân hàng số TPBank đã trở thành một trụ cột quan trọng, là cửa sổ động giao tiếp với khách hàng và đóng góp vào hoạt động kinh doanh. Với gần 1 tỷ giao dịch được thực hiện trên các kênh số,

chiếm 98% tổng giao dịch của toàn ngân hàng. Hơn 60 đối tác và hơn 2.200 đầu dịch vụ thanh toán đã kết nối với App TPBank, mang đến trải nghiệm đa dạng ở nhiều lĩnh vực.

➤ TPBank tái định nghĩa trải nghiệm tài chính, giao dịch không giấy tờ với nền tảng BigData, thanh toán xuyên biên giới với QR Code

Năm 2023, TPBank tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu công nghệ ngành ngân hàng với một loạt các sản phẩm công nghệ mới. Máy eCM 3in1 - trợ lý số tại quầy giao dịch với nền tảng công nghệ Big Data giúp việc xác thực khách hàng trở nên nhanh chóng và thuận tiện hơn. ECM 3in1 và LiveBank 24/7 là hai thiết bị đầu tiên tại Việt Nam liên kết thành công với dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an. Hiện nay, TPBank trở thành ngân hàng Việt có mạng lưới thanh toán QR code rộng nhất Đông Nam Á.

➤ Giá trị thương hiệu vượt 425 triệu USD, mức định giá kỷ lục của Brand Finance 500

TPBank đã chứng minh sức mạnh và vị thế của mình trong thị trường ngân hàng Việt Nam với giá trị thương hiệu vượt qua con số 425 triệu USD, đưa ngân hàng lên vị trí Top 5 ngân hàng tư nhân có giá trị thương hiệu cao nhất Việt Nam theo đánh giá của tổ chức định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance.

➤ Ngân hàng của tương lai với chiến lược ESG phát triển bền vững, công nghệ vị nhân sinh

Với việc tiên phong nâng cao năng lực quản trị ESG mức độ cao, TPBank đồng thời chuyển mình theo định hướng số hóa và xanh hóa toàn diện. Thiết lập định hướng kinh doanh dành sự tập trung và cơ cấu dòng tín dụng đặc biệt để tài trợ các dự án xanh và sản phẩm vay hướng về cộng đồng.

2. Các chỉ số tài chính, trích lập dự phòng và chỉ tiêu đảm bảo an toàn hoạt động 2023:

2.1 Các chỉ số tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Kế hoạch 2023	+/- so với cuối năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2023
1	Tổng tài sản	328.634	356.634	350.000	28.000	101,90%
2	Vốn điều lệ	15.818	22.016	22.016	6.199	100,00%
3	Tổng huy động	289.051	316.518	306.960	27.467	103,11%
3.1	Tiền gửi khách hàng & Phát hành GTCG	215.390	232.478	231.994	17.088	100,21%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	73.496	83.966	74.966	10.470	112,01%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	165	74	-	(91)	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu Doanh nghiệp	182.843	217.556	215.755	34.713	100,83%
4.1	Cho vay khách hàng	161.175	205.355		44.180	
4.2	Đầu tư trái phiếu Doanh nghiệp	21.668	12.201		(9.468)	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Kế hoạch 2023	+/- so với cuối năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2023
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay (1)	0,91%	1,52%	<2,2%	0,61%	
6	Lợi nhuận trước thuế	7.828	5.589	8.700	(2.239)	64,24%
7	CAR	12,60%	12,39%	>10%	-0,21%	
8	ROE	21,51%	13,74%	20,63%	-7,77%	66,59%

Ghi chú: (1) Tỷ lệ nợ xấu theo thông tư 11/2021 TT-NHNN

Tổng tài sản của TPBank đến 31/12/2023 đạt 356,6 nghìn tỷ đồng tăng 8,5% so với thời điểm cuối năm 2022.

Tổng thu nhập hoạt động thuần năm 2023 của TPBank đạt 16.237 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần đạt 12.428 tỷ đồng, chiếm 76,5%; thu nhập thuần ngoài lãi đạt 3.809 tỷ đồng, chiếm 23,5%. Lợi nhuận trước dự phòng rủi ro tín dụng đạt 9.535 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 5.589 tỷ đồng.

2.2 Chất lượng tín dụng, tình hình TLDP và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro:

Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN đến 31/12/2023 kiểm soát ở mức 1,52% hoàn thành kế hoạch ĐHCD giao, đảm bảo mục tiêu định hướng của NHNN (<3%)

Toàn bộ các khoản cho vay đều được TPBank trích dự phòng rủi ro căn cứ theo quy định của NHNN về phân loại nợ và trích dự phòng tại Thông tư 11/2021/TT-NHNN. Trong năm 2023, nhằm kiểm soát rủi ro, TPBank đã đẩy mạnh trích lập dự phòng với mức trích lập 3.946 tỷ đồng (trong đó dự phòng chung 318 tỷ đồng, dự phòng cụ thể 3.628 tỷ đồng), thực hiện sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng số tiền 3.014 tỷ đồng nhằm chủ động sử dụng nguồn lực đê bao phủ nợ xấu, tránh những tác động tiêu cực trong tương lai.

2.3 Kết quả xử lý tồn tháo

Song song với việc trích lập và sử dụng dự phòng theo đúng quy định của NHNN, TPBank cũng tích cực trong việc xử lý và thu hồi các khoản nợ xấu. TPBank áp dụng linh hoạt các biện pháp xử lý thu hồi nợ xấu như: xử lý tài sản thu hồi nợ xấu; tiến hành thu nợ và xử lý tài sản bảo đảm đối với các khoản nợ không đủ điều kiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ; khôi kiện khách hàng chây ì không trả nợ cho TPBank...

Trong năm, TPBank đã thực hiện xử lý được 8.715 tỷ đồng nợ xấu, thu hồi được 304 tỷ đồng từ các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro, góp phần kiểm soát chất lượng tín dụng trên toàn hàng.

2.4 Các chỉ tiêu đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống được bảo đảm

TPBank luôn tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN.

➤ Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) đạt 12.39%, đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN ($\geq 8\%$) tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016.

➤ Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) đạt 67,81%, đáp ứng được quy định của NHNN ($\leq 85\%$) tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019.

➤ Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn là 23,81% đáp ứng được quy định của NHNN ($\leq 30\%$) tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019.

➤ Tỷ lệ dự trữ thanh khoản, tỷ lệ khả năng chi trả và các chỉ tiêu an toàn khác đáp ứng theo quy định của NHNN và thông lệ quốc tế.

3. Các hoạt động cụ thể

3.1 Hoạt động huy động và sử dụng vốn

3.1.1 Hoạt động huy động vốn

Huy động thị trường 1 tại 31/12/2023 đạt 232.478 tỷ đồng, tăng 7,93% so với năm 2022. Trong đó tiền gửi không kỳ hạn của khách hàng đạt 47.234 tỷ đồng, chiếm 22,7% huy động thị trường 1. Huy động bằng ngoại tệ đạt 7.974 tỷ đồng chiếm 3,8% trên huy động thị trường 1.

Năm 2023, TPBank đã thực hiện tổng cộng 26 đợt phát hành trái phiếu với tổng khối lượng phát hành là 15.312 tỷ đồng, số dư đến hết 31/12/2023 là 21.217 tỷ đồng. Việc phát hành trái phiếu của TPBank là hoạt động thường niên nhằm mục đích huy động vốn để Cho vay và Tăng vốn cấp 2.

3.1.2 Hoạt động sử dụng vốn

Năm 2023, mặc dù nền kinh tế trong và ngoài nước có nhiều khó khăn, nhưng hoạt động phát triển quy mô kinh doanh của TPBank vẫn được đảm bảo an toàn, kiểm soát nợ xấu thấp hơn mức quy định của NHNN đồng thời gia tăng thị phần nhằm đảm bảo lợi nhuận cho Ngân hàng.

Dư nợ tín dụng thị trường 1 đến cuối năm 2023 toàn hàng đạt 217.556 tỷ đồng, trong đó đẩy mạnh phát triển dư nợ cho vay khách hàng đạt 205.355 tỷ đồng (tăng 27,4% so với 2022), trái phiếu doanh nghiệp giảm gần 44% so với năm 2022, đạt 12.201 tỷ đồng.

3.2 Hoạt động quản lý rủi ro

TPBank tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng khung, mô hình và vận hành theo dõi quản lý, đề xuất các biện pháp để đảm bảo bộ chỉ số tài chính của TPBank phù hợp với thông lệ quốc tế và NHNN, nâng cao đánh giá của các cơ quan quản lý, đối tác trong, ngoài nước và các tổ chức xếp hạng.

TPBank đã thực hiện nâng cấp phương thức quản lý rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng mang tính chủ động và tối ưu được hiệu quả kinh doanh bằng cách đổi, đồng thời vẫn đảm bảo được các bộ chỉ số trọng yếu theo yêu cầu của các Định chế tài chính và NHNN.

3.3 Hoạt động của các Khối, đơn vị hỗ trợ

3.3.1 Công tác nhân sự và đào tạo:

Tổng số cán bộ nhân viên (CBNV) của toàn hệ thống tới 31/12/2023 là 7.939 người (cuối năm 2022 số CBNV là 8.686 người).

Năm 2023, TPBank đã tiếp tục đạt được các giải thưởng danh giá và có uy tín cao trong lĩnh vực nhân sự, như: TPBank đạt vị trí số 1 ngành Ngân hàng – Khối DN vừa bảng xếp hạng Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023, TPBank đứng vị trí số 11 khối DN vừa giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023, Giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2023 ...

3.3.2 *Lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT):*

- Hoàn thành các API dịch vụ eKYC, BioCenter thay thế 70% thuê ngoài. Trong năm có hơn 1.7 triệu khách hàng mới eKYC thành công.
- Ứng dụng ChatGPT trong nhiều hạng mục (Helpdesk FA/HR/OP, DropBill trên eBankX; Xây dựng hệ thống ChatGPT nội bộ & Phân tích cảm xúc CallCenter...).
- Triển khai 43 kết nối đối tác vụ trong đó có 2/3 dành cho khách hàng Doanh nghiệp, giúp mở được hơn 1 triệu thẻ Shoppe và hơn 100 ngàn thẻ Evo. Triển khai nhiều dịch vụ cho khách hàng doanh nghiệp.
- Triển khai eBankX và eBankBiz hoạt động hoàn toàn trên nền tảng container, auto scale, đây là bước tiến lớn trong ứng dụng công nghệ Microservice/Cloud platform vào vận hành. Giao dịch eBankX tăng 1,7 lần, eBankBiz 2 lần.
- Triển khai các dự án trọng điểm CoreBanking, Digital Treasury, Loyalty, Sales App, iHRP, Phê duyệt tính dụng doanh nghiệp, TPBank World, Marketing Automation...
- TPBank được nhận 04 Giải thưởng về chuyển đổi số: Best Productivity, Efficiency and Automation Initiative (Global and Vietnam), Best Digital Banking Service and Best Digital Ecosystem Initiative, Giải thưởng Sao Khuê “Bộ sưu tập 5 tính năng Banking đậm chất TÔI” trên TPBank mobile, Giải thưởng Innovative Choice Awards - hạng mục đề cử Thương hiệu bền vững nhờ đổi mới sáng tạo

3.3.3 *Phát triển mạng lưới:*

Trong năm 2023, mặc dù đối mặt với khó khăn chung của nền kinh tế, TPBank vẫn duy trì được hệ thống mạng lưới ATM+ trên toàn quốc, đạt mốc lũy kế 429 điểm tính đến hết 31/12/2023. Trong số này có 161 điểm tại Hà Nội, 177 điểm tại TP Hồ Chí Minh và 91 điểm tại các tỉnh khác. Số tỉnh/thành phố có LiveBank duy trì ở con số 34 tỉnh/thành phố.

Đồng thời TPBank đang thực hiện xây dựng, mở mới 05 chi nhánh tại: Hà Nội, Hà Nam, Quảng Bình, Vĩnh Phúc, Tây Ninh và 03 Phòng giao dịch (PGD) tại: Hà Nội, Bắc Ninh, Khánh Hòa. Tính đến 31/12/2023, mạng lưới chi nhánh của TPBank đã phủ khắp cả 3 miền với 58 Chi nhánh, 74 Phòng giao dịch.

III. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Năm 2024 được nhận định là một năm còn khó khăn với hoạt động ngân hàng khi điều kiện nền kinh tế và thị trường tài chính ngân hàng được dự đoán sẽ còn nhiều biến động, Ngân hàng sẽ tập trung vào việc quản lý chất lượng danh mục tín dụng, giám sát thu hồi nợ xấu nhằm giảm thiểu rủi ro thất thoát; tăng cường bán chéo sản phẩm, gia tăng thu nhập ngoài lãi; quản lý tốt bảng cân đối, hài hòa giữa các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo lợi nhuận tối ưu.

Với định hướng và mục tiêu xuyên suốt, Ban điều hành đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2024 và các chương trình hành động, giải pháp thực hiện nhằm đạt được các kế hoạch đã đề ra.

1. Mục tiêu kinh doanh năm 2024

Các mục tiêu tài chính cụ thể năm 2024 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng, %

STT	Chi tiêu	Năm 2023	Kế hoạch 2024	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	356.634	390.000	109,36%
2	Tổng huy động	316.518	327.000	103,31%
3	Dư nợ cho vay và trái phiếu Doanh nghiệp	217.556	251.821	115,75%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN	1,52%	<2,5%	-
5	Lợi nhuận trước thuế (1)	5.589	7.500	134,19%

Ghi chú: (1) Lợi nhuận trước thuế là lợi nhuận Ngân hàng riêng lẻ

2. Chương trình hành động và giải pháp thực hiện

2.1 Về chiến lược kinh doanh

2.1.1 Đối với phân khúc khách hàng cá nhân

➤ Khai thác tệp khách hàng hiện hữu, với các sản phẩm/ giải pháp cho các phân khúc khách hàng tạo nguồn thu với tỷ trọng lớn, chi phí thấp, hiệu quả cao; đẩy mạnh các phân tích - dự báo về đặc điểm hành vi của KH tại các phân khúc khác nhau, đón đầu xu hướng và tạo ra nhu cầu.

➤ Linh hoạt điều chỉnh chính sách các sản phẩm vay, sản phẩm huy động phù hợp với tình hình thị trường còn nhiều biến động; phát triển nền tảng kinh doanh các sản phẩm dịch vụ thu phí, tiếp tục phát huy thế mạnh ở kênh số, tập trung vào các hướng khai thác có hiệu quả cao đồng thời kiểm soát chặt chẽ rủi ro.

2.1.2 Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp

➤ Nghiên cứu đưa thêm các sản phẩm tín dụng phù hợp trong điều kiện mức độ cạnh tranh cao, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp tốt. Ưu tiên tài trợ cho các khách hàng hoạt động trong các ngành/lĩnh vực có cơ hội phát triển như xây dựng, viễn thông, công nghệ thông tin... Tiếp tục thúc đẩy giải ngân cho nhóm KH xuất nhập khẩu.

➤ Xây dựng chính sách khách hàng doanh nghiệp toàn diện, xây dựng các sản phẩm phù hợp với đặc điểm của từng ngành, phân khúc KH, địa bàn, chuỗi các nhà cung cấp, nhà phân phối, các đại lý của các đối tác chiến lược. Tăng cường hoạt động thu ngoài lãi, đẩy mạnh bao lãnh và thanh toán quốc tế để tăng thu phí dịch vụ, tiếp tục phát triển sản phẩm tài trợ thương mại nhằm đảm bảo cạnh tranh tốt trên thị trường.

2.1.3 Hoạt động của mảng Khách hàng Doanh nghiệp lớn

Hoạt động đầu tư, cho vay cần thận trọng trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động phức tạp, lựa chọn các dự án chắc chắn, đảm bảo đúng và đủ điều kiện pháp lý; tập trung đánh giá và xây dựng các phương án cấu trúc tài chính cho khách hàng nhằm quản trị khách hàng phát triển bền vững cùng với sự phát triển của Ngân hàng.

2.1.4 Hoạt động nguồn vốn và đầu tư

Tiếp tục đầu tư lại danh mục trái phiếu chính phủ ở mức lãi suất tốt. Trong năm 2024, tiếp tục tăng cường giao dịch mua bán thứ cấp để giữ vững vị trí nhà tạo lập thị trường công cụ nợ của Chính phủ (PD); tiếp tục đánh giá thời điểm hợp lý để xây dựng hoặc thoái đầu tư danh mục chứng chỉ tiền gửi/trái phiếu TCTD.

Giữ vai trò là nhà tạo lập thị trường trên thị trường Tài trợ thương mại để tìm kiếm cơ hội tạo thu nhập cho ngân hàng cũng như cung cấp được vị thế TPBank cả trong và ngoài nước.

Tăng cường quan hệ hợp tác nhiều mặt với các định chế tài chính, tìm kiếm các cơ hội kinh doanh trên nhiều mảng cũng như tăng và mở mới các hạn mức MM, FX và TF phục vụ cho hoạt động kinh doanh của ĐVKD và đảm bảo thanh khoản của ngân hàng. Tìm kiếm và lấy về các nguồn vốn trung dài hạn cho TPBank từ các Tổ chức Quốc tế lớn, có uy tín và các khoản tài trợ cho WSMEs, Green Loan...

2.1.5 Quản lý rủi ro và kiểm soát, kiểm toán nội bộ

Đẩy mạnh công tác dự báo vĩ mô, phân tích thanh khoản hệ thống và thực hiện quản lý rủi ro thanh khoản phù hợp, đẩy mạnh đánh giá và phân tích về rủi ro lãi suất, rủi ro tỷ giá. Xây dựng các kịch bản về biến động của thị trường tài chính và dự báo lãi suất các công cụ tài chính ảnh hưởng chủ yếu đến bảng cân đối và hoạt động tự doanh của Ngân hàng, trên cơ sở đó đưa ra các khuyến nghị nhằm cân đối giữa quản lý rủi ro và tối ưu lợi nhuận.

Quản lý và giám sát chất lượng danh mục tín dụng, đặc biệt là các danh mục có dư nợ lớn, phân tích tác động của chính sách vĩ mô, biến động thị trường lên danh mục và đưa ra các cảnh báo sớm kịp thời, đề xuất định hướng tín dụng phù hợp.

Nâng cấp hệ thống QLRR môi trường và xã hội (E&S) trong hoạt động cấp tín dụng nhằm đáp ứng yêu cầu của các tổ chức tài chính quốc tế (IFC, ADB, GCPF), triển khai các tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) trên toàn hệ thống TPBank hướng đến phát triển bền vững.

Đẩy mạnh công tác giám sát, cảnh báo sớm rủi ro vận hành thông qua việc phân tích bất thường của dữ liệu lớn từ đó đưa ra cảnh báo sớm đối với trường hợp phát sinh rủi ro tiềm ẩn.

2.2 Về chính sách nhân sự

Đảm bảo nguồn lực cho hệ thống, tiếp tục nâng cao chất lượng ứng viên đầu vào đáp ứng yêu cầu và kịp thời theo định biên và yêu cầu của các đơn vị (tổng nhân sự tới 31/12/2024 dự kiến là 8.068 CBNV). Chú trọng bổ sung đủ nguồn lực cho các Dự án trọng điểm và mở mới 10 ĐVKD trên toàn quốc.

2.3 Đầu tư phát triển công nghệ, hiện đại hóa ngân hàng

Năm 2024, TPBank thực hiện số hóa chuyên sâu, tập trung vào việc ứng dụng hiệu quả công nghệ mới hướng tới data driven.

➤ Ứng dụng mạnh mẽ GenAI, ML, ChatGPT trong các hoạt động của ngân hàng, Ứng dụng Computer Vision, BioCenter, triển khai CCCD gắn chip, VNNeID vào hoạt động thực tế giảm rủi ro cho khách hàng, tiết kiệm chi phí.

➤ Nâng cao hơn nữa mức độ trưởng thành của tự động hóa, tiếp tục thay thế RPA bằng AI-RPA bằng API...Đẩy mạnh triển khai Automation test và trong việc phát triển ứng dụng.

➤ Triển khai đầy mạnh dân chủ hoá dữ liệu, ra quyết định dựa trên dữ liệu (data driven), có cơ chế qui hoạch/điều phối nguồn lực phân tích dữ liệu tập trung. Tập trung giải quyết các vấn đề về tiếp cận dữ liệu, quy trình ra quyết định của các đơn vị.

➤ Tập trung nguồn lực cho dự án nâng cấp Core Banking, nhằm nâng cao năng lực xử lý, tăng trưởng khách hàng, giao dịch nhanh, tích hợp dễ dàng với các hệ thống khác

➤ Tăng cường kết nối đối tác/dịch vụ gia tăng tiện ích thanh toán, thông qua việc chuẩn hoá kết nối, chú trọng hơn tới việc kết nối cho mảng khách hàng Doanh nghiệp, tập trung vào các đối tác có hiệu quả cao, thay vì tập trung gia tăng số lượng đối tác kết nối

2.4 Phát triển mạng lưới hoạt động

➤ Trong năm 2024, TPBank sẽ hoàn tất việc xây dựng, mở mới đón với 05 chi nhánh, 03 PGD trình NHNN chấp thuận thành lập mới trong năm 2023, song song với đó lên kế hoạch phát triển mạng lưới 2024 trình NHNN chấp thuận.

➤ Năm 2024, TPBank sẽ tiếp tục duy trì và mở rộng hệ thống mạng lưới LiveBank, hướng tới mục tiêu mở mới 20 điểm trong năm 2024, nâng tổng số điểm LiveBank lên 450-460 điểm.

2.5 Kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động

➤ Thực hiện nghiêm kỷ luật ngân sách trên phạm vi toàn hàng.

➤ Thường xuyên triển khai các chuyên đề rà soát chi phí để đưa các đề xuất tối ưu chi phí, tối ưu chi phí vận hành, nêu cao tinh thần tiết kiệm, đẩy mạnh ứng dụng các sáng kiến, cải tiến.

➤ Định kỳ kiểm, đàm phán, mở rộng danh mục nhà cung cấp để lựa chọn sản phẩm uy tín, chất lượng tốt với giá cả tối ưu. Đầu tư mua sắm tài sản trên nguyên tắc tiết kiệm, đủ dùng, tối ưu hóa năng lực xử lý hệ thống để giảm thiểu chi phí đầu tư mới.

➤ Đánh giá cụ thể hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ mới, việc số hóa quy trình và các dự án tự động hóa trong việc nâng cao NSLĐ, tiết kiệm định biên, chi phí nhân viên.

➤ Quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu đủ mạnh, tăng cường năng lực phân tích dựa trên dữ liệu lớn cho các nội dung chuyên sâu để phát hiện những tồn thắt, lãng phí, hoạt động đầu tư không hiệu quả từ đó hỗ trợ lãnh đạo ra quyết định điều chỉnh hoặc chuyển hướng kinh doanh.

IV. Kết luận

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024 của TPBank.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- HDQT, BKS;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VP; TC



Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Ngân hàng TMCP Tiên Phong

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), Quy định về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2023 và công tác trọng tâm năm 2024 như sau:

A- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

I- CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã bầu BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm 03 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ trước khi bầu (nhiệm kỳ 2018-2023)	Chức vụ được bầu (nhiệm kỳ 2023-2028)	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Không	Trưởng BKS	26/04/2023
2	Ông Thái Duy Nghĩa	Thành viên BKS chuyên trách	Thành viên BKS chuyên trách	26/04/2023
3	Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên BKS không chuyên trách	Thành viên BKS không chuyên trách	26/04/2023

2. Sau ĐHCĐ 2023, BKS nhiệm kỳ mới đã bầu Trưởng BKS và phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ của TPBank.

3. Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ, cùng biểu quyết thống nhất, thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS. Các cuộc họp định kỳ với nội dung chủ yếu là đánh giá, thông qua kết quả giám sát hoạt động của TPBank trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ TPBank, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các yêu cầu của NHNN; đánh giá kết quả hoạt động của thành viên BKS, Giám đốc Trung tâm KTNB và hoạt động kiểm toán nội bộ (KTNB), rà soát, duyệt ban hành các văn bản quy định nội bộ của BKS... Ngoài ra, BKS đã tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, qua email hoặc trực tiếp để thông qua các nội dung khác về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của BKS. Tỷ lệ dự họp, tham gia ý kiến đạt 100% trong tất cả các cuộc họp. Các biên bản họp của BKS được ghi chép và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

4. Năm 2023, các thành viên BKS được hưởng thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác gắn với vị trí công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và nằm trong ngân sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và được quản lý theo quy định tài chính của TPBank (có báo cáo riêng).

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

1. Thẩm định báo cáo tài chính và giám sát tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn

1.1. *Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC):*

BKS đã thẩm định BCTC năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và thống nhất xác nhận như sau: “*Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của TPBank tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*”.

(Chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính của TPBank).

1.2. *Giám sát tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn:*

Kết quả giám sát trong kỳ, TPBank tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng theo quy định của pháp luật.

1.3. *Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đến 31/12/2023*

Đơn vị: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng tài sản	350.000	356.634	101,90%
2	Vốn điều lệ	22.016	22.016	100%
3	Tổng huy động	306.960	316.518	103,11%
3.1	Tiền gửi KH & PH giấy tờ có giá	231.994	232.478	100,21%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	74.966	83.966	112,01%
3.3	Vốn tài trợ, ủy thác	-	74	
4	Đur nợ cho vay và trái phiếu TCKT	215.755	217.556	100,83%
4.1	Tỷ lệ tăng trưởng tín dụng (theo phê duyệt của NHNN)	18,9%	18,8%	
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay ⁽¹⁾	<2,2%	1,52%	
6	Lợi nhuận trước thuế	8.700	5.589	64,24%
7	CAR	>10%	12,39%	
8	ROE	20,63%	13,74%	66,59%

Ghi chú: (1) Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN.

Đến 31/12/2023, Ngân hàng đã hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến quy mô tổng tài sản, huy động và cấp tín dụng, riêng chỉ tiêu liên quan đến lợi nhuận trước thuế và ROE đã thấp hơn so với kế hoạch.

Trong điều kiện kinh tế vĩ mô còn nhiều yếu tố không thuận lợi dẫn đến chất lượng danh mục tín dụng suy yếu phải tăng cường trích lập dự phòng, hoạt động kinh doanh bào hiềm sụt giảm mạnh do khủng hoảng của ngành và tăng trưởng tín dụng mới gặp khó khăn, chương trình giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế là những nguyên nhân chính dẫn đến Ngân hàng không đạt chỉ tiêu lợi nhuận. Tuy nhiên, BKS đánh giá với kết quả đã đạt được, đặc biệt là tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,52% là đáng khích lệ, cho thấy Ngân hàng đã thận trọng, chủ động ứng phó với các khó khăn còn có thể tiếp diễn, tạo đà cho tăng trưởng trong năm 2024.

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

2.1. Tăng vốn điều lệ và phân phối lợi nhuận 2022

- Về tăng vốn điều lệ: HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 39/2023/NQ-TPB.HĐQT về việc tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 39,19%. Sau khi hoàn tất việc tăng vốn, vốn điều lệ của Ngân hàng hiện nay là 22.016.350 triệu đồng.

- Phân phối lợi nhuận năm 2022: TPBank đã sử dụng 1.567 tỷ đồng để nộp thuế TNDN, trích lập các quỹ theo quy định và sử dụng 2.102 tỷ để chia cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ như đã nêu trên.

2.2. Góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty con của TPBank hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 35/2023/NQ-TPB.HĐQT ngày 24/5/2023 thông qua việc góp vốn mua cổ phần để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ. Ngày 22/11/2023, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho TPBank góp vốn, mua cổ phần để mua lại Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát với số tiền tối đa 125 tỷ đồng. Đến thời điểm báo cáo, BKS ghi nhận TPBank đã hoàn thành giao dịch và chính thức trở thành công ty mẹ của Quỹ Việt Cát.

2.3. Giám sát Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025

Ngày 10/11/2023, HĐQT TPBank ban hành Nghị quyết số 61/2023/NQ-TPB.HĐQT V/v Phê duyệt Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của TPBank (sau đây gọi là PACCL).

Về mục tiêu, định hướng tổng quát TPBank trở thành tập đoàn tài chính tư nhân hiện đại có độ bao phủ ở các lĩnh vực ngân hàng, công ty tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, có vị thế ở trong khu vực. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo việc phát triển hệ sinh thái của TPBank đang ở thời kỳ đầu và sẽ cần tiếp tục nghiên cứu để triển khai trong thời gian tới.

Về tiêu chí định lượng, đến 31/12/2023, Ngân hàng đã đạt được hầu hết các chỉ tiêu đưa ra tại PACCL. Cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến 2023 theo PACCL	Thực hiện đến 31.12.2023	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng tài sản	345.000	356.634	103,37%
2	Vốn chủ sở hữu	32.685	32.754	100,17%
	Trong đó, vốn điều lệ	22.016	22.016	100%
3	Dư nợ thị trường 1 (bao gồm dư nợ cho vay khách hàng và số dư đầu tư TPDN)	208.364	217.556	104,41%
4	Huy động thị trường 1 (bao gồm tiền gửi của khách hàng và phát hành GTCG)	217.954	232.478	106,66%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.500	5.589	101,62%
6	ROE	>14%	13,74%	98,12%
7	Tỷ lệ an toàn vốn	>10%	12,39%	
8	Tỷ trọng thu nhập từ hoạt động phi tín dụng/tổng thu nhập hoạt động	>15%	23,46%	
9	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (Theo TT11)	<3%	<3%	

3. Giám sát công tác quản trị, điều hành

Trong kỳ, HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN và chủ động chỉ đạo, giám sát Ban điều hành (BĐH) quyết liệt triển khai thực hiện các giải pháp, kịch bản linh hoạt nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng kịch bản kinh doanh cho năm 2024. BĐH, dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã chủ động triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT, điều hành hệ thống, thực hiện kế hoạch kinh doanh và đảm bảo an toàn hệ thống.

Một số kết quả, hoạt động chính trong kỳ báo cáo như sau:

3.1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2023, bầu và kiện toàn HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 tạo tiền đề để Ngân hàng, phát triển bền vững, đạt được các mục tiêu chiến lược, tầm nhìn, sứ mệnh đã đề ra.

3.2. HĐQT/Uỷ ban Quản trị cấp cao (EXCO) tổ chức các cuộc họp, giao ban hàng tháng, các buổi làm việc với BĐH để kịp thời nắm bắt và chỉ đạo xử lý các vấn đề trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng:

- HĐQT đã biểu quyết và thông qua các công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐQT hoặc trình ĐHĐCĐ thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank: Ban hành các Nghị quyết thông qua Quy chế về cơ cấu tổ chức và hoạt động của các đơn vị, Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, triển khai việc chia cổ tức, tăng vốn điều lệ... Phê duyệt các khoản cấp tín dụng, các khoản đầu tư, các giao dịch thuộc hạn mức - đối tượng thuộc thẩm quyền của HĐQT và các giao dịch đối với người có liên quan; việc thực hiện mua lại công ty con trong lĩnh vực quản lý quỹ nhằm đa dạng hóa sinh thái, hỗ trợ, mở rộng hoạt động của TPBank...

- Các thành viên HĐQT là thành viên của các Ủy ban trực thuộc HĐQT tham gia các cuộc họp với các Hội đồng của TGD theo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất (Hội đồng ALCO, Hội đồng Tín dụng và Đầu tư, Hội đồng Quản lý rủi ro...) để thực hiện chức năng quản trị ngân hàng và vai trò giám sát quản lý cấp cao.

3.3. TGD và Ban điều hành ngay từ đầu năm đã nỗ lực triển khai các hoạt động kinh doanh, thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt, đảm bảo an toàn hệ thống. Một số hoạt động nổi bật trong kỳ:

- Chỉ đạo, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT; thực hiện các kết luận, yêu cầu, chỉ đạo của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng; thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt theo tín hiệu thị trường (về lãi suất, tăng trưởng tín dụng, điều hành vốn...);

- Dưới sự chỉ đạo của EXCO, duy trì các cuộc họp chuyên đề hàng tháng để điều hành hệ thống, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, truyền thông nội bộ và áp dụng giải pháp xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc...;

- Thành lập 2 Khối: Giám sát Tín dụng và Phân luồng Xử lý nợ; Khối Xử lý và Thu hồi nợ (CM, DR) và Trung tâm Trung tâm Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có nhằm nâng cao năng lực, thúc đẩy công tác giám sát, xử lý nợ, khả năng phân tích dự báo và quản lý nguồn vốn. Xây dựng, ban hành các văn bản để phù hợp với cơ cấu tổ chức mới và cập nhật sự thay đổi của các quy định pháp luật;

- Tiếp tục tinh gọn cơ cấu tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, cắt giảm nhân sự yếu kém, không đạt năng suất, thi hành kỷ luật nghiêm khắc với các CBNV có vi phạm trong hoạt động nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm,

khai thác triệt để các nguồn thu để cải thiện chỉ số Chi phí trên Thu nhập hi phí trên Thu nhập;

- Triển khai dự án: Tính vốn theo Basel III dựa trên phương pháp Xếp hạng nội bộ bao gồm cả cơ bản và nâng cao (FIRB & AIRB); và Xây dựng Khung và Nâng cao năng lực thực thi về Môi trường – Xã hội – Quản trị (Dự án ESG);

- Cán mốc 12 triệu Khách hàng, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng được nâng cao. năm thứ 2 TPBank liên tiếp được The Asian Banker vinh danh ngân hàng vững mạnh hàng đầu Việt Nam cùng một số giải thưởng uy tín khác.

4. Chỉ đạo KTNB hoàn thành kế hoạch năm 2023, các nhiệm vụ phát sinh và thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB

4.1. Chỉ đạo KTNB hoàn thành kế hoạch năm 2023

BKS đã chỉ đạo, giám sát KTNB ứng dụng công nghệ, gia tăng kiểm toán toàn diện các mảng hoạt động, nghiệp vụ Ngân hàng thông qua kiểm toán các ĐVKD chi nhánh, các Đơn vị Hội sở và kiểm toán chuyên đề.

- Năm 2023, KTNB đã triển khai và hoàn thành vượt kế hoạch kiểm toán năm 2023. Cụ thể: Kiểm toán 17 chuyên đề, 03 Đơn vị Hội sở, 20 ĐVKD.

- Kết quả kiểm toán đã được BKS duyệt, gửi báo cáo HĐQT, TGĐ và luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo. KTNB đã chỉ ra những hạn chế, cảnh báo rủi ro, từ đó kiến nghị các biện pháp xử lý nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động ngân hàng, đóng góp tích cực vào việc nâng cao tính tuân thủ, hiệu quả của hệ thống KSNB. Các Đơn vị, cá nhân có sai phạm đều được xem xét trách nhiệm và chịu hình thức xử lý kỷ luật nghiêm khắc.

- KTNB đã kịp thời chuyển ý kiến chỉ đạo tới Giám đốc Khối và Đơn vị, cá nhân liên quan để triển khai chấn chỉnh, khắc phục, xử lý, KTNB đã tổ chức theo dõi, đôn đốc thực hiện một cách có hệ thống.

4.2. Đổi mới, kiện toàn cơ cấu tổ chức hoạt động; Rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ của BKS/KTNB

- BKS tuyển dụng thêm nhân sự, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm KTNB theo hướng chuyên môn hóa, kết hợp cơ chế điều hành linh hoạt trong việc luân chuyển, điều động cán bộ nhằm thực hiện kiểm toán chuyên sâu theo từng mảng/lĩnh vực nghiệp vụ. BKS ban hành mới Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTNB, Quy trình kiểm toán nội bộ, Hướng dẫn triển khai cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa BKS, Trung tâm KTNB với HĐQT, TGĐ, các đơn vị thuộc tuyển bảo vệ thứ nhất, tuyển bảo vệ thứ hai của TPBank.

- Năm 2023, Trưởng KTNB, các kiểm toán viên nội bộ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, tuân thủ chuẩn mực, đạo đức nghề nghiệp và góp phần nâng cao tính tuân thủ, hiệu lực, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của TPBank.

4.3. Chỉ đạo KTNB thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng

Các kiến nghị, yêu cầu, chỉ đạo của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đều được BKS đã quán triệt và chỉ đạo KTNB thực hiện và báo cáo đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu.

4.4. Chỉ đạo KTNB thực hiện các nhiệm vụ khác

BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện giám sát tài chính, giám sát và phối hợp trong công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; Tham gia các dự án chiến lược của ngân hàng; Phối hợp Hội đồng Nhân sự tuyển dụng, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ, nâng cao trình độ nghiệp vụ kiểm soát, kiểm toán và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo.

5. Lập, cập nhật và lưu giữ danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGĐ của Ngân hàng

BKS đã thực hiện theo dõi và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, TGĐ và giám sát việc công bố thông tin đối với những thay đổi này. Trong năm 2023, TPBank đã bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. TPBank đã công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

6. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông

6.1. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các đơn vị thuộc tuyển bảo vệ thứ nhất, tuyển bảo vệ thứ hai:

HĐQT, Ban điều hành TPBank đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, phù hợp với cơ chế trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGĐ, các đơn vị thuộc tuyển bảo vệ thứ nhất, tuyển bảo vệ thứ hai và BKS/KTNB. Các thành viên BKS được mời và tham dự các phiên họp định kỳ của HĐQT, các cuộc họp quan trọng của Ngân hàng, được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho công tác giám sát của BKS.

BKS đã thực hiện cơ chế phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động Ngân hàng:

- Duy trì việc trao đổi, cập nhật thông tin về các hoạt động kinh doanh ngân hàng và biện pháp kiểm soát rủi ro.
- Phối hợp xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán, khắc phục sau kiểm toán.
- Thường xuyên trao đổi với Ban điều hành, Khối Quản trị rủi ro, Trung tâm KSNB tuân thủ và các đơn vị liên quan về các vấn đề phát sinh trong hoạt động để cảnh báo rủi ro và kiến nghị biện pháp phòng ngừa, xử lý nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Kết quả giám sát, kiểm toán cùng các kiến nghị, đề xuất của BKS/KTNB đã được gửi đầy đủ tới HĐQT, TGĐ và đã được Ban lãnh đạo xem xét, chỉ đạo các Đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ cho BKS/KTNB.

6.2. Phối hợp hoạt động giữa BKS với các cổ đông và công khai thông tin

BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trước các cổ đông tại phiên họp ĐHĐCD thường niên. Trong năm 2023, không phát sinh trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông lớn yêu cầu kiểm tra sổ kê toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của ngân hàng.

Các thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Giao dịch giữa TPBank với công ty con của TPBank và/hoặc giao dịch giữa TPBank với thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc,

các Phó Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của họ đã được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

7. Kiến nghị đối với HĐQT, Tổng giám đốc:

Căn cứ kết quả giám sát hoạt động năm 2023, BKS ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của HĐQT, BĐH trong việc tích cực triển khai nghị quyết của ĐHĐCD, điều hành kinh doanh linh hoạt ứng phó với các khó khăn, diễn biến bất lợi của nền kinh tế và ngành ngân hàng.

Với mục tiêu tối ưu hóa nguồn lực và phát triển bền vững trong điều kiện mới, BKS kiến nghị HĐQT, Tổng giám đốc:

7.1. Tiếp tục đánh giá, rà soát, cấu trúc lại mạng lưới kinh doanh, hoạt động của các khối kinh doanh, khôi hỗ trợ để phù hợp tình hình kinh doanh và định hướng chuyển đổi số. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hạn chế nợ xấu mới phát sinh, thu hồi và xử lý nợ xấu có hiệu quả, đảm bảo vận hành an toàn; nâng cao chất lượng tín dụng, đầu tư và tăng trưởng an toàn, tiết kiệm chi phí cải thiện chỉ số CIR.

7.2. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025, có ứng xử phù hợp, đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu và thực tế triển khai.

7.3. Tiếp tục thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị của NHNN, cơ quan có thẩm quyền và các kiến nghị của BKS và kiểm toán nội bộ.

B- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BKS NĂM 2024

1. Phối hợp với HĐQT, TGD thực hiện quy định của Luật các TCTD có hiệu lực từ 1/7/2024, Nghị quyết được ĐHĐCD thông qua, tăng cường cơ chế làm việc, trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, TGD và đơn vị ở tuyến 1, 2 để nâng cao hiệu quả công tác giám sát.

2. Tiếp tục giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGD theo quy định pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCD.

3. Bám sát định hướng chỉ đạo của NHNN trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán hoạt động ngân hàng.

4. Nâng cao năng lực, vai trò, trách nhiệm của BKS, KTNB trong hoạt động của ngân hàng.

5. Chỉ đạo KTNB hoàn thành tốt Kế hoạch kiểm toán năm 2024, xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm toán năm 2025.

6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác của BKS theo quy định của pháp luật.

C- BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI ĐỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCD xem xét, thông qua:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm của BKS năm 2024;

2. Căn cứ các quy định của pháp luật, nhằm tạo điều kiện cho TPBank lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín kiểm toán tại Việt Nam, BKS kính trình ĐHĐCD thông qua:

(i) Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và các hoạt động khác theo quy định pháp luật (nếu có) của Ngân hàng năm 2025 thuộc Danh sách công ty kiểm toán độc lập gồm 04 công ty: Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH PwC Việt Nam;

(ii) ĐHĐCDĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cụ thể thuộc Danh sách tại Mục (i) nêu trên, đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật, Điều lệ TPBank tại thời điểm thực hiện quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

Trân trọng báo cáo !

Nơi nhận:

- Quý vị Cố đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- TGĐ;
- Lưu VP HĐQT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thu Hương

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2023,
KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Ngân hàng TMCP Tiên Phong

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) tình hình sử dụng Ngân sách năm 2023 và Kế hoạch Ngân sách năm 2024 của Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Tình hình sử dụng Ngân sách năm 2023

Tổng chi phí hoạt động năm 2023 của BKS: 3.067 tr.đồng, đạt 84% Ngân sách được ĐHĐCD thông qua. Trong đó:

- Chi thù lao, thuê tư vấn: 2.655 tr.đồng, đạt 99,5% Ngân sách;
- Chi khác: 412 tr.đồng, đạt 50,9% so với Ngân sách.

Thuyết minh: BKS đã dừng hoạt động thuê tư vấn và tiết giảm chi phí hoạt động khác theo chủ trương cắt giảm chi phí của Ngân hàng nên chưa sử dụng hết Ngân sách năm 2023.

2. Kế hoạch Ngân sách năm 2024

Ban kiểm soát trình tổng ngân sách của BKS năm 2024 là 4.100 tr.đồng (*Bốn tỷ một trăm triệu đồng chẵn*), tăng 12% so với Kế hoạch Ngân sách đã được ĐHĐCD thông qua năm 2023. Trong đó:

- Chi thù lao tăng 7,7% (trong đó mức thù lao chung tăng 15% sau ĐHĐCD 2024);
- Chi thuê tư vấn tăng thêm 520 tr.đồng, BKS dự kiến sử dụng nguồn kinh phí này để tiến hành thuê tư vấn nâng cao năng lực, vai trò của BKS, KTNB, hỗ trợ kỹ thuật kiểm toán rủi ro; xây dựng cảm nhận kiểm toán và đào tạo nâng cao năng lực kiểm toán lĩnh vực chuyên môn đặc thù như xây dựng cơ bản, công nghệ thông tin...;
- Chi hoạt động khác giảm 280 tr.đồng, BKS không dự trù kinh phí cho thuê ngoài kiểm toán nội bộ năm 2024.

Tổng hợp Ngân sách năm 2023 và năm 2024:

STT	Nội dung	Năm 2023		Kế hoạch 2024	Đơn vị: triệu đồng
		Kế hoạch	Thực chi		
1	Chi thù lao	2.668	2.655	2.870	
2	Chi tư vấn	180	-	700	
3	Chi phí hoạt động khác	810	412	530	
	Tổng cộng	3.658	3.067	4.100	

Kính trình ĐHĐCD duyệt !

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.HĐQT, BKS.



Số: 01 /2024/TTr-TPB.HDQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hướng dẫn thi hành (nếu có);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("TPBank");
- Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 11/2024/NQ-TPB.HDQT ngày 01/03/2024 thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng thường niên năm 2024;
- Xét đề xuất của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 14/2024/TTr-TPB.BDH ngày 26/03/2024.

Hội đồng Quản trị kính trình Quý Cổ đông xem xét, thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của TPBank:

- Căn cứ Quyết định số 49/2014/QĐ-NHNN ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc Ban hành Chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 về việc Quy định về Kiểm toán độc lập đối với các Tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của TPBank năm 2023 đã được phát hành.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành theo các nội dung sau:

- Báo cáo kiểm toán là **báo cáo chấp nhận toàn phần** đối với Báo cáo tài chính năm 2023 của TPBank phát hành đính kèm.
- Một số các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

STT	Chỉ tiêu	(Đơn vị tính: Triệu đồng)	
		Đến 31/12/2023	
1	Tổng tài sản		356.633.972
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2023		5.588.959

STT	Chỉ tiêu	Đến 31/12/2023
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	7.674.200
4	Tiền gửi của khách hàng & phát hành GTCG	232.477.827
5	Cho vay khách hàng & TPDN	217.555.748
6	Tỷ lệ nợ xấu theo TT11/2021/TT-NHNN	1.52%

Bộ Báo cáo tài chính đầy đủ năm 2023 đã được kiểm toán được đăng tải tại website: <http://tpb.vn>.

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2023:

- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ tài chính đối với các Tổ chức Tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Xét kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của TPBank theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành năm 2023, TPBank đạt được lợi nhuận trước thuế là 5.588.959 triệu đồng (Năm ngàn, năm trăm tám mươi tám tỷ, chín trăm năm mươi chín triệu đồng), kính trình ĐHQDCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	5.588.959
2	Thuế TNDN phải nộp	(1.125.634)
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)	4.463.325
4	Trích 5% Quỹ bồi sung vốn điều lệ (4)=(3)*5%	(223.166)
5	Trích 10% Quỹ dự phòng tài chính (5)=(3)*10%	(446.333)
6	Trích Quỹ khen thưởng	(5.000)
7	Nộp Ngân sách Thuế GTGT đối với hoạt động thư tín dụng LC theo Kết luận số 324/TP-VPCP của Thủ Tướng Chính phủ (*)	(91.897)
8	Lợi nhuận để lại chưa phân phối 2023 (8)=(3)-(4)-(5)-(6)-(7)	3.696.929

(*) Số liệu chưa bao gồm tiền chậm nộp thuế GTGT và phạt hành chính liên quan đến hoạt động này (nếu có), trường hợp phát sinh theo hướng dẫn của cơ quan ban ngành thì giao cho Chủ tịch HDQT thực hiện.

3. Thông qua một số nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank:

Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của TPBank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của nền kinh tế, thị trường và thực tế nhu cầu hoạt động của

Ngân hàng, kính trình ĐHĐCD thông qua chủ trương đối với một số nội dung sau đây thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD, bao gồm:

- a) Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn: sau thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện sử dụng tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm theo đúng quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- b) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế tài chính phù hợp với quy định của pháp luật, yêu cầu quản trị tại TPBank từng thời kỳ.
- c) Thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng (nếu có) phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế của TPBank.

ĐHĐCD thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT được quyền chủ động xem xét, đánh giá, sửa đổi/bổ sung/hoàn chỉnh nội dung cụ thể, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu liên quan và thực hiện các hoạt động, thủ tục/quy trình, nội dung cần thiết để triển khai các nội dung tại điểm a), b), c) nêu trên, phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật, hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định nội bộ của TPBank, định hướng, kế hoạch đã được ĐHĐCD thông qua, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, HĐQT có quyền: (i) Quyết định các nội dung thuộc phạm vi đã được ĐHĐCD thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo/ủy quyền/phân công/giao nhiệm vụ cho cá nhân/đơn vị liên quan tại TPBank để thực hiện các công việc, nội dung cần thiết phù hợp quy định pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/c);
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

